

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Tel. (84.0299) 3852671 – 3852955 Fax. (84.0299) 3852670 – 3852958

Website: [www.utxi.com.vn](http://www.utxi.com.vn) Email: [quyenlb@utxi.com.vn](mailto:quyenlb@utxi.com.vn); [utnha@utxi.com.vn](mailto:utnha@utxi.com.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

**UTXICO**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2019**

**SÓC TRĂNG, NGÀY 06 / 04 / 2020**



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

---

### I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CTY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

#### 1. Những sự kiện quan trọng:

- Tên doanh nghiệp bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**
- Tên doanh nghiệp bằng tiếng Anh: **UTXI AQUATIC PRODUCTS PROCESSING CORPORATION**

- Logo:



- Vốn điều lệ: 354.000.000.000 đồng
- Điện thoại: (84-0299) 3852671 – 3852955;
- Fax: (84-0299) 3852670 – 3852958;
- Website: [www.uxi.com.vn](http://www.uxi.com.vn);
- Email: [quyenlb@uxi.com.vn](mailto:quyenlb@uxi.com.vn); [utnha@uxi.com.vn](mailto:utnha@uxi.com.vn);
- Trụ sở: Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam;
- Giấy phép kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 2200203836 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15 tháng 6 năm 2006, thay đổi lần thứ 16, ngày 13 tháng 8 năm 2015.

Tiền thân Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi là doanh nghiệp tư nhân hoạt động chính trong lĩnh vực mua bán tôm nguyên liệu cho các nhà máy thủy sản trong và ngoài tỉnh Sóc Trăng.

Năm 2002, Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Út Xi chính thức đi vào hoạt động với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủy sản xuất khẩu.

Ngày 15/06/2006, Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Út Xi chính thức chuyển đổi hình thức doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi theo Giấy đăng ký kinh doanh số 5903000042 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/06/2006.

Là thành viên của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP),

Thành viên Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI),

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi là đơn vị đầu tiên của tỉnh Sóc Trăng sản xuất theo mô hình khép kín từ nuôi trồng đến chế biến và kinh doanh.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

---



### **“Trụ sở chính công ty”**

Địa chỉ: Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

### **Các chi nhánh trực thuộc:**

#### **(1). Xí nghiệp Chế biến thủy sản Hoàng Phương:**

Địa chỉ: Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.



### **Giới thiệu tổng quan Xí nghiệp chế biến Hoàng Phương:**

Công suất thiết kế 10.000 tấn thành phẩm/năm, công suất vận hành hiện tại 60-75%, công nhân sản xuất hiện tại 1.000 công nhân.

Vốn đầu tư: 101.699 triệu đồng, đưa vào hoạt động đầu năm 2004.

Thông tin về Xí nghiệp:

- Xí nghiệp chế biến thủy sản Hoàng Phương có 7.144m<sup>2</sup> mặt bằng sản xuất được bố trí linh hoạt cho nhiều dây chuyền chế biến. Được hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2003 với trang thiết bị hoàn toàn mới. Công suất xí nghiệp khoảng 10.000 tấn thành phẩm / năm.



- Phần lớn thiết bị chính được nhập khẩu từ Nhật Bản, Mỹ và Châu Âu do Searefico – đơn vị hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực thiết bị lạnh công nghiệp chế biến thủy sản – lắp đặt như:

- + Hệ thống 03 dàn cân điện tử ANRITSU nhập khẩu nguyên đai nguyên kiện từ Nhật Bản với công suất 20.000 con/giờ/máy có khả năng phân thành 7 đến 12 cỡ với độ chính xác +/- 0.1gr.
- + Hệ thống 03 tủ đông gió có khả năng cấp đông 900kg thành phẩm/giờ.
- + Hệ thống 02 tủ đông tiếp xúc có công suất 1,6 tấn thành phẩm/mẻ.
- + Hệ thống 02 băng chuyền IQF siêu tốc lạnh và lược công suất 1 tấn thành phẩm/giờ.
- + Một băng chuyền IQF xoắn tiên tiến nhập khẩu trực tiếp từ FMC Thụy Điển có khả năng cấp đông nhiều loại sản phẩm cao cấp với công suất 450kg/giờ.
- + 05 máy làm đá vảy chuyên dùng có thể sản xuất 100 tấn đá vảy/ngày.
- + 07 máy rà kim loại chuyên dụng nhãn hiệu Anritsu và Ishida của Nhật.
- + Hệ thống kho lạnh có công suất 650 tấn đảm bảo khả năng trữ lạnh ổn định ở nhiệt độ - 20 °C +/- 2.
- + Hệ thống máy phát điện dự phòng gồm 2 máy CUMIN công suất 1.041KVA nhập khẩu từ Mỹ được hòa đồng bộ, đảm bảo nguồn cung cấp điện ổn định cho sản xuất.
- + Hệ thống khai thác và xử lý nước cấp đảm bảo cung cấp nước đủ tiêu chuẩn dùng trong chế biến thủy sản xuất khẩu với công suất 1.200m<sup>3</sup> / ngày đêm.
- + Ngoài ra còn nhiều thiết bị hỗ trợ khác được trang bị đồng bộ đảm bảo khả năng chế biến từ những mặt hàng đơn giản như tôm sú còn vỏ bỏ đầu đông block đến những mặt hàng cao cấp như tôm duỗi, tôm xiên que, tôm tẩm bột, tôm hấp chín, tôm Sushi....
- + Nhà máy có hệ thống xử lý nước thải 1.000m<sup>3</sup>/ ngày đêm.

Cuối năm 2011, Công ty tiến hành đầu tư nâng cấp, cải tạo cho phù hợp với nhu cầu thực tế từ sản xuất chuyên về tôm sú sang sản xuất sù và thẻ.

## **(2). Xí nghiệp Chế biến thủy sản Hoàng Phong:**

Địa chỉ: Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.





### **Giới thiệu tổng quan Xí nghiệp chế biến Hoàng Phong:**

Công suất thiết kế 10.000 tấn thành phẩm/năm, công suất vận hành hiện tại 70-80%, công nhân sản xuất hiện tại: 1.100 công nhân.

Vốn đầu tư: 127.047 triệu đồng, đưa vào sử dụng đầu năm 2007.

### **Thông tin về Xí nghiệp:**

- Xí nghiệp chế biến thủy sản Hoàng Phong là xí nghiệp chế biến tôm đông lạnh hiện đại nhất Việt Nam hiện nay. Được hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2006, xí nghiệp chế biến thủy sản Hoàng Phong là nhà máy hiện đại nhất, là niềm tự hào của toàn công ty về tính hiện đại, hợp lý hóa sản xuất và công suất chế biến với hệ thống kho lạnh khoảng 600 tấn. Công suất xí nghiệp khoảng 10.000 tấn/năm

- Một số thiết bị tiêu biểu của xí nghiệp chế biến thủy sản Hoàng Phong:

+ Hệ thống máy nén MYCOM gồm 10 máy thế hệ mới nhất với tổng công suất 1.367 kw nhập khẩu nguyên đai nguyên kiện từ Nhật Bản.

+ Hệ thống 03 dàn cân điện tử ANRITSU nhập khẩu nguyên đai nguyên kiện từ Nhật Bản với công suất 20.000 con/giờ/máy có khả năng phân thành 7 đến 12 cỡ với độ chính xác +/- 0.1gr.

+ 03 băng chuyền IQF siêu tốc phẳng dùng để cấp đông các sản phẩm lạnh và luộc công suất 1,7 tấn thành phẩm/giờ.

+ 02 băng chuyền IQF xoắn siêu tốc dùng để cấp đông các mặt hàng cao cấp như Nobashi, tôm bao bột... công suất 1 tấn thành phẩm/giờ.

+ Hệ thống đông gió (Airplast Freezer) chuyên dụng cho các sản phẩm IQF bao gồm 09 tủ liên hoàn với công suất 3,1 tấn thành phẩm /mẻ.

+ Hệ thống đông gió (Airplast Freezer) chuyên dụng cho các sản phẩm block bao gồm 06 tủ liên hoàn với công suất 2,2 tấn thành phẩm /mẻ.

+ Hệ thống máy hấp để chế biến các loại tôm ăn ngay như tôm PTO hấp, PD hấp và Sushi có công suất 1,5 tấn/ giờ.

+ 05 máy làm đá vảy chuyên dùng có thể sản xuất 150 tấn đá vảy/ngày.

+ 05 máy rà kim loại chuyên dụng nhãn hiệu Anritsu của Nhật.

+ Hệ thống kho lạnh có công suất 350 tấn đảm bảo khả năng trữ lạnh ổn định ở nhiệt độ - 220C +/- 2.

+ Hệ thống máy phát điện dự phòng có công suất 1.370KVA được hòa đồng bộ, đảm bảo nguồn cung cấp điện ổn định cho sản xuất.

+ Hệ thống khai thác và xử lý nước cấp đảm bảo cung cấp nước đủ tiêu chuẩn dùng trong chế biến thủy sản xuất khẩu với công suất 1.500m<sup>3</sup> / ngày đêm.

+ Bên cạnh đó công ty còn đầu tư thêm một phòng kiểm nghiệm hiện đại có khả năng kiểm tra dư lượng kháng sinh theo phương pháp ELISA, kiểm tra vi sinh... theo những yêu cầu khắt khe của những thị trường khó tính như Nhật, Châu Âu và Mỹ.

+ Nhà máy xử lý nước thải công suất 1.500m<sup>3</sup>/ngày đêm.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Dây chuyền sản xuất được trang bị mới 100%, thiết bị đồng bộ và được đầu tư mới từ đầu, áp dụng những tiêu chuẩn quản lý tiên tiến cùng với đội ngũ công nhân lành nghề, là lợi thế của Công ty Út Xi so với các đơn vị khác.

Tất cả máy móc thiết bị được theo dõi dựa trên lý lịch máy, cơ chế vận hành, kế hoạch bảo trì thể hiện các bản chỉ dẫn trước máy được quản lý bởi đội ngũ cơ điện chuyên nghiệp.

### (3). Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã:

Địa chỉ: Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.



#### Thông tin về Xí nghiệp:

Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã là kho lưu trữ hàng thành phẩm và nguyên liệu với công suất 4.500 tấn, ở nhiệt độ âm  $25 \pm 2$  °C.

Vốn đầu tư: 43.743 triệu đồng, đưa vào sử dụng dãy 3.000 tấn năm 2005 và dãy 1.500 tấn sử dụng đầu năm 2008, tổng nhân sự hiện nay của Xí nghiệp là: 40 nhân sự.

Một số máy móc thiết bị Xí nghiệp:

- Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã được xây dựng hoàn thành vào cuối năm 2004, công suất thiết kế trữ hàng 3.000 tấn, với hệ thống kệ di động hiện đại, thiết bị làm lạnh nhập từ nước ngoài, nhiệt độ trong kho đảm bảo âm  $25$  °C  $\pm 2$ .
- Năm 2007 Công ty đầu tư mở rộng hệ thống kho lạnh Hoàng Nhã thêm 1.500 tấn và đưa vào sử dụng vào quý 2/2008 tăng khả năng trữ hàng cho 03 xí nghiệp sản xuất vào thời điểm trái vụ.
- Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã được trang bị hệ thống kệ di động rất thuận tiện cho quá trình nhập xuất hàng; cùng với 05 xe nâng hàng chuyên dùng kết hợp với phần mềm quản lý kho chi tiết cho từng vị trí từng mặt hàng trong kho tạo điều kiện tốt nhất với thời gian nhanh nhất trong quá trình nhập xuất hàng.
- Ngoài ra Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã được trang bị: 03 xe đông lạnh với tổng tải trọng có thể giao hàng cùng thời điểm là 21 tấn, 05 xe vận chuyển nguyên liệu với tổng tải trọng vận chuyển 15 tấn nguyên liệu.



**+ Tình hình hoạt động:**

Công ty Cổ phần CBTS Út Xi chính thức hoạt động từ năm 2002 và có lãi từ năm thứ 2. Doanh thu và lợi nhuận qua các năm theo số liệu như sau: Doanh thu năm 2015, 2016, 2017 và 2018 là 638,6 tỷ đồng, 1,169,5 tỷ đồng, 903,5 tỷ đồng và 897,6 tỷ đồng tương ứng với lợi nhuận: âm 75 tỷ 314 triệu, 11 tỷ 597 triệu đồng, 7 tỷ 048 triệu đồng và 4 tỷ 765 triệu đồng. Năm 2019 doanh thu: 987,4 tỷ đồng, tương ứng với lợi nhuận: 2 tỷ 762 triệu.

Sau 18 năm hoạt động (từ 2002 -2019), Công ty Cổ phần chế biến Thủy sản Út Xi đã đạt được những danh hiệu trong sản xuất kinh doanh sau:

- Cờ thi đua của Chính phủ tặng Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua hai năm 2005, 2006. Bộ thương mại tặng bằng khen về thành tích xuất khẩu xuất sắc năm 2005, 2006. Bằng khen của Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam về thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh và đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp năm 2005.

- Bằng khen của Bộ Y tế về thành tích bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người lao động trong năm 2001 – 2005.

- Năm 2006, Công ty đạt danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu xuất sắc (giải pháp về thị trường xuất khẩu tốt nhất) và doanh nghiệp đạt “thương hiệu vàng chất lượng” năm 2006; và doanh nghiệp 3 năm liền xuất khẩu uy tín năm 2004, 2005, 2006.

- Đạt thương hiệu xanh năm 2008 và 2009 do liên hiệp các khoa học kỹ thuật Việt Nam chứng nhận. Đạt giải thưởng chất lượng Việt Nam năm 2007, 2008.

- Được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho cá nhân Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty. Và nhiều bằng khen khác của UBND tỉnh Sóc Trăng, các Bộ, ngành Trung ương và các Ban ngành cấp tỉnh cho tập thể và cá nhân trong Công ty.

- Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi đã đạt danh hiệu “thương hiệu chứng khoán uy tín” năm 2009 và 2010.

**3. Định hướng phát triển:**

**+ Mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Đa dạng hoá sản phẩm, tập trung vào các sản phẩm có giá trị gia tăng cao là chiến lược kinh doanh của Công ty. Ngoài những sản phẩm cao cấp đang sản xuất thường xuyên cho các thị trường Nhật Bản, Châu Âu, Mỹ, Hàn Quốc, Hồng Kông, v.v., như tôm tươi, tôm hấp chín, tôm xiên que, Nobashi, tôm tẩm bột thông thường, Sushi, v.v.. theo yêu cầu của thị trường; công ty đã cơ bản hoàn thành việc lập qui trình chế biến và thống nhất qui cách với khách hàng để giới thiệu một số mặt hàng mới ra thị trường như:

- **Thị trường Châu Âu** : Ngoài các mặt hàng truyền thống hiện đang cung cấp, Công ty Út Xi tiếp tục nghiên cứu một số mặt hàng có gia vị và phối trộn: Tôm xẻ bướm tẩm bột dừa, Tôm xiên que tẩm gia vị với nhiều vị khác nhau như : Tôm xiên que tẩm gia vị hương tỏi, Tôm xiên que tẩm gia vị hương chanh, v.v....
- **Thị trường Mỹ**: Bánh tôm bao bột kiểu Châu Á, Tôm bao bánh tráng rế, Bắp cải cuộn nhân tôm, Khô qua nhồi tôm.v.v...
- **Thị trường Hồng Kông**: Hoàn thánh nhân tôm, Nấm đông cô nhồi tôm, v.v..



Công ty cũng đang phối hợp với khách hàng Ai Cập, T&T cùng nghiên cứu giới thiệu thêm một số mặt hàng mới khác cho các thị trường này.

**+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Đa dạng hóa các sản phẩm, xây dựng chuỗi sản phẩm tinh chế có giá trị cao vào các thị trường Nhật, Mỹ, Châu Âu, v.v... tăng tính cạnh tranh mang lại doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp. Tiếp tục cung cấp sản phẩm giá trị gia tăng cho các thị trường truyền thống, đồng thời kết hợp với các nhà phân phối lớn nghiên cứu sản phẩm đáp ứng theo thị hiếu tiêu dùng từng thị trường và vùng miền trên thế giới. Xây dựng, phát triển mạng lưới phân phối chuỗi siêu thị, nhà hàng ở Mỹ thông qua Công ty T&T INTERNATIONAL SEAFOOD ở Hoa Kỳ. Đầu tư và mở rộng vùng nuôi tôm theo mô hình GAP vừa tạo nguồn nguyên liệu sạch cung ứng cho công tác chế biến vừa bảo vệ môi trường không gây hại cho cộng đồng.

**Một số sản phẩm tiêu biểu của Công ty:**

❖ **Dòng sản phẩm tôm NOBASHI**



*Nobashi EBI*



*Nobashi EBI*



*Nobashi EBI*

❖ **Dòng sản phẩm tôm tươi**



*Raw Butterfly*



*Raw HLSO*



*Raw HLSO EZ PEEL*

❖ **Dòng sản phẩm tôm xiên que**



*Double Piercing Pto Skewer*



*Single Piercing PD Skewer*





❖ **Dòng sản phẩm tôm phối trộn**



Shrimp Paste Covered With Cabbage



Shrimp Paste With Bitter Melon

❖ **Dòng sản phẩm tôm tẩm bột**



Breaded Butter Fly



Breaded PD Color



Breaded PD White



Breaded PTO Curve



Breaded PTO Straight



Coconut Breaded Butterfly

❖ **Dòng sản phẩm tôm hấp chín**



Cooked HOSO



Cooked PD



Cooked PTO



Cooked whole shrimp



Cooked whole shrimp



Sushi EBI



## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:**

### **1. Về cơ cấu thành viên hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã bầu chọn các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 với số lượng là 07 thành viên; Vì hoàn cảnh gia đình khó khăn ông Nguyễn Thanh Tùng làm đơn xin nghỉ việc, ngày 25/7/2018 Hội đồng quản trị họp giải quyết đơn xin từ nhiệm và thống nhất cho ông Nguyễn Thanh Tùng thôi không còn là thành viên HĐQT kể từ ngày 30/7/2018; Trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Đại hội đã biểu quyết thông qua quyết định của HĐQT: về việc không bổ sung thêm 01 thành viên, số thành viên HĐQT hiện nay là 06 người; qua đó cơ cấu hành viên HĐQT bao gồm:

Trong 06 thành viên HĐQT hiện nay, có 02 thành viên không trực tiếp điều hành là ông Nguyễn Triệu Dũng, Chủ tịch HĐQT và ông Trương Trúc Linh, Quản lý đội xe Công ty; 04 thành viên còn lại tham gia điều hành Công ty bao gồm:

- Bà Lý Bích Quyên: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
- Ông Trương Văn Phước: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc trực;
- Ông Nguyễn Hoàng Phương: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Phụ trách sản xuất và cung ứng nguồn nguyên liệu sản xuất;
- Ông Nguyễn Hoàng Nhã Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Phụ trách đối ngoại, quan hệ khách hàng.

### **2. Báo cáo công tác quản lý cổ đông:**

Tổng số cổ đông của Công ty hiện nay là 376 cổ đông sở hữu tổng số lượng cổ phần là 35.400.000 cổ phần, trong đó:

- 09 cổ đông là tổ chức trong nước sở hữu 8.000.505 cổ phần chiếm tỷ lệ 22,61%;
- Cổ phiếu quỹ Công ty Út Xi sở hữu 32 cổ phần;
- 366 cổ đông là cá nhân trong nước sở hữu 27.399.463 cổ phần chiếm tỷ lệ 77,39%;
- Có 07 cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên trên tổng số cổ phần Công ty, sở hữu 28.797.319 cổ phần, chiếm tỷ lệ 81,34%;
- 06 cổ đông là thành viên HĐQT sở hữu 22,275,466 cổ phần chiếm tỷ lệ 62,92%;

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi đã tiến hành làm thủ tục để đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom theo quy định; Theo hồ sơ đăng ký chứng khoán lần đầu, Công ty đăng ký sàn giao dịch dự kiến cho cổ phiếu UXC là sàn UPCOM. Tuy nhiên, đến hiện tại khâu chuẩn bị hồ sơ nộp đăng ký UPCOM gửi cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vẫn chưa hoàn tất. Để tạo điều kiện cho việc đăng ký UPCOM, Công ty đang làm hồ sơ theo tư vấn của Công ty Cổ phần Chứng khoán NHNo&PTNT VN Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh (AGRISECO); Dự kiến đến tháng 05/2020 sẽ hoàn tất việc nộp hồ sơ đăng ký.



### **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

#### **3.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT):**

Hội đồng quản trị Công ty luôn giữ đúng việc sinh hoạt lệ, định kỳ theo Điều lệ Công ty qui định, trong trường hợp có những vấn đề cấp bách thì triệu tập họp đột xuất. Do các thành viên trong HDQT đều tập trung ở khu vực làm việc Công ty, nên các cuộc họp đều có mặt đủ các thành viên. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 06 phiên họp (bao gồm 01 phiên họp bất thường, 05 phiên họp thường lệ) diễn ra từ tháng 5/2019 đến tháng 03/2020. Trong các cuộc họp HDQT bám sát vào các nội dung:

- Xem xét việc tái cơ cấu nguồn vốn vay và thông qua phương án vay vốn năm 2019 ở một số tổ chức tín dụng nhằm phục vụ công tác thu mua nguyên liệu sản xuất;
- Xem xét thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2019.
- Xem xét thông qua phương án và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Thông qua công tác phân công nhiệm vụ các thành viên HDQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 theo cơ cấu mới;
- Phân tích, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Chỉ đạo ban điều hành và bộ phận công bố thông tin công bố kịp thời các sự kiện xảy ra ở công ty theo quy định;

#### **2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện những công việc như sau:

- Xem xét thông qua báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm, báo cáo 06 tháng cuối năm 2019 và cả năm 2019;
- Giám sát chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Chỉ đạo thực hiện công tác thu hồi công nợ đầu tư của Công ty;
- Chỉ đạo công tác kiện toàn bộ máy nhân sự, nâng cao công tác quản trị tại Công ty;
- Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính, các khoản vay và trả nợ ở Ngân hàng, tổ chức tín dụng theo Phương án kinh doanh năm 2019 đã được HDQT thống nhất phê duyệt.

#### **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Tính đến nay, Hội đồng quản trị vẫn chưa tổ chức thành lập các tiểu ban, nhưng chỉ đạo trực tiếp các vấn đề liên quan đến nguồn vốn, công tác đầu tư, công tác cán bộ . . . qua các cuộc họp của HDQT, qua đó Thư ký Hội đồng quản trị cập nhật đầy đủ các thông tin cần thiết để triển khai cho Ban Điều hành Công ty thực hiện; Căn cứ theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc phân công một số thành viên phụ trách các vấn đề liên quan đến nhân sự, chính sách phát triển và lương thưởng Công ty; Hội đồng quản trị Công ty đã nghe các thành viên được phân công nhiệm vụ báo cáo một số các nội dung như:



3.1/- Về công tác nhân sự: Do điều kiện gặp khó khăn về nguồn vốn và khâu nguyên liệu, nên chủ trương Công ty giảm lượng hàng sản xuất, xuất khẩu; tổ chức việc tinh gọn lại bộ máy quản lý nhất là khâu điều hành sản xuất, nhưng vẫn đảm bảo số lao động thường xuyên có việc làm ổn định.

3.2/- Về chính sách phát triển: Tiếp tục xây dựng đề án tổ chức liên kết với các trang trại nuôi tôm để duy trì tính bền vững trong khâu nguyên liệu cung ứng sản xuất; đồng thời liên hệ với Trung tâm xúc tiến thương mại của Tỉnh trong việc mở rộng thị trường xuất khẩu sang một số nước mới nhiều tiềm năng trong tiêu thụ thủy sản.

3.3/- Về chính sách lương thưởng: Tuy có gặp khó khăn trong thu hẹp sản xuất, giảm nguồn thu ngoại tệ; nhưng chủ trương của HĐQT: đảm bảo nguồn thu nhập ổn định từ tiền lương cho người lao động, cân đối nguồn tài chính và tiếp tục duy trì việc chi lương thưởng tháng 13 cho người lao động như mọi năm.

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong các năm của nhiệm kỳ, được thể hiện một số mặt sau:

❖ Về các cuộc họp của HĐQT: tính bình quân, hàng năm HĐQT tổ chức từ 06 đến 09 cuộc họp bao gồm các cuộc họp bất thường và định kỳ; do hầu hết các thành viên HĐQT đều đang làm việc tại khu vực Công ty, nên các cuộc họp đều đầy đủ các thành viên.

❖ Trong các cuộc họp đều tập trung vào một số điểm gồm: đánh giá tình hình hoạt động quản trị hàng năm; thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính hàng năm; Xem xét việc tái cơ cấu nguồn vốn, phương án vay vốn hàng năm; Thông qua kế hoạch và phương án kinh doanh của năm tiếp theo...

❖ Về hoạt động giám sát của HĐQT: Giám sát các hoạt động của Ban Điều hành Công ty tập trung vào các điểm: giám sát chỉ đạo sản xuất kinh doanh; Xem xét, thông qua báo cáo tài chính hàng quý, nửa năm và hàng năm; Công tác thu hồi công nợ đầu tư; Giám sát các chỉ tiêu tài chính, các khoản vay; Chỉ đạo công tác nhân sự, kiện toàn bộ máy. . . .

#### **4. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2019:**

Năm 2019 và 03 tháng đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều định hướng, các giải pháp hỗ trợ cho Ban Điều hành Công ty trong việc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, cụ thể như:

1/- Cân đối nguồn vốn phù hợp tập trung việc thu mua và dự trữ nguyên liệu đảm bảo đủ về chất lượng và số lượng cung cho chế biến xuất khẩu.

2/- Tích cực tìm nguồn vốn bổ sung cho kế hoạch tài chính của Công ty, thông qua mối liên kết với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn Tỉnh và ở các tỉnh trong Khu vực, nhằm đáp ứng cho nhu cầu thu mua nguyên liệu, mở rộng công tác sản xuất, tăng sản lượng xuất khẩu.

3/- Giữ vững và nâng cao các hệ thống quản lý chất lượng đã được các tổ chức quốc tế và Việt nam chứng nhận; giữ vững các thị trường truyền thống.

4/- Tích cực mở rộng vào các thị trường mới thông qua mối quan hệ với các khách hàng truyền thống; đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mới khai thác.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, vẫn giữ ở mức khả quan tuy không cao nhưng vẫn có lãi dù thấp, không thực hiện đạt được chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua; cụ thể: về chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu chỉ đạt 42,384,529 USD đạt 83,35 % so với kế hoạch đề ra là 50,850 triệu USD, về doanh thu và lợi nhuận bao gồm:

- ☒ Trong năm 2019, tổng doanh thu thuần là 993,0 tỷ đồng bằng 82,75% so với kế hoạch đề ra là: 1.200 tỷ, và bằng 110,6% doanh thu thực hiện trong năm 2018 (đạt 897,6 tỷ đồng).
- ☒ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty năm 2019 là 2 tỷ 762 triệu đồng, giảm 42,1% so với lợi nhuận thực hiện năm 2018 (đạt 4 tỷ 765 triệu đồng). Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu: 78, giảm 35,5% so với năm 2018 (đạt 121).
- ☒ Tổng giá trị tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 1.240,8 tỷ đồng, tăng 6,23% so với đầu năm 2019 ở mức 1.168 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị Công ty nhận định: trong năm 2019 Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do khách quan tác động đến như: dịch bệnh trên tôm nuôi kéo dài ở các ao nuôi; Đối với nguồn vốn, các Ngân hàng và các tổ chức tín dụng tiếp tục việc thắt chặt khoản vay, duy trì việc rút vốn ở rất nhiều doanh nghiệp trong đó có Công ty Út Xi, điều này đã ảnh hưởng đến việc thiếu vốn kéo dài, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Nhận xét trong năm 2020, doanh nghiệp cũng sẽ còn gặp phải một số khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, nhất là từ cuối năm 2019 bước sang 2020, dịch bệnh COVID 19 đã tác động đến toàn cầu, nhất là đối với các đơn vị xuất khẩu hàng như doanh nghiệp đang gặp phải, hiện nay Công ty phải trữ ở kho lạnh nhiều cont hàng chưa thể xuất đi được, do khách hàng không thể tiếp nhận hàng vì quy định ở các nước sở tại ngừng nhận hàng vì dịch bệnh. Dự kiến tình hình này sẽ tiếp tục kéo dài đến tháng 05, tháng 06 năm nay, nếu theo chiều hướng này: doanh nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và xuất khẩu hàng trong kế hoạch năm 2020.

Trước tình hình dự kiến trong năm 2020, Lãnh đạo Công ty sẽ có kế hoạch cụ thể đến Ban điều hành các Xí nghiệp, lãnh đạo các Phòng ban trực thuộc Công ty theo từng thời điểm thích hợp, có kế hoạch cụ thể trong việc bố trí nhân sự phù hợp với điều kiện hoạt động của đơn vị, đảm bảo hoàn thành được kế hoạch do Lãnh đạo Công ty giao; mặt khác cần phát động các phong trào thi đua và nâng cao ý thức tiết kiệm trên mọi mặt, góp phần giảm giá thành sản phẩm, nâng cao tính cạnh tranh trong đối với sản phẩm UTXICO trên thị trường các nước.

Cụ thể một số chỉ tiêu trọng điểm mà Hội đồng quản trị giao cho Ban Điều hành Công ty thực hiện trong năm 2020, bao gồm:

◆ Khối lượng sản xuất:	6.000 tấn thành phẩm; trong đó:
● Sản lượng xuất khẩu:	5.800 tấn;
◆ Doanh thu xuất khẩu:	43,680,000 USD;
◆ Doanh thu hàng nội địa:	11,2 tỷ đồng;
◆ Tổng doanh thu:	1.032 tỷ đồng;
◆ Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt:	10,3 tỷ đồng;



Sau kết quả hoạt động trong năm 2019, Hội đồng quản trị nhận thấy cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa, tận dụng mọi quan hệ đối với các tổ chức tín dụng, khách hàng truyền thống, cũng như các nguồn khác; nhằm tích cực huy động được nhiều nguồn vốn để khôi phục lại sản xuất, đáp lượng nguyên liệu tương ứng cung đủ cho năng suất thiết kế của hai nhà máy chế biến, qua đó sẽ giữ chân được người lao động, nâng cao đời sống cho cán bộ, công nhân viên Công ty; Có nâng cao sản lượng xuất khẩu mới dần bù đắp lại các khoản lỗ năm trước, dần từng bước tích lũy lợi nhuận, lấy lại niềm tin của cổ đông Công ty. Tập thể Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện sự cố gắng trong trách nhiệm của mình theo sự tín nhiệm và kỳ vọng của cổ đông đối với sự phát triển của doanh nghiệp; Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo đối với Ban điều hành Công ty trong công tác sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, luôn vì lợi ích cao nhất của cổ đông lên trên hết, đáp lại sự tin tưởng của cổ đông vào Hội đồng quản trị trong thời gian vừa qua.

### **III. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc:**

#### **1. Phân tích hoạt động năm 2019:**

- Năm 2019 vẫn tiếp tục là năm gặp nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực xuất khẩu thủy sản, do hầu hết giá cả các mặt hàng nguyên, nhiên vật liệu phục vụ cho nhu cầu sản xuất biến động theo chiều hướng tăng; năm qua kinh tế thế giới chưa thực sự phục hồi tốt cùng với chính sách bảo hộ sản xuất ở các nước nhập khẩu, tạo nhiều rào cản kỹ thuật, đưa ra nhiều chính sách bất lợi cho nhà xuất khẩu, như chính sách chống phá giá, tăng cường mức độ kiểm vi sinh, kháng sinh; trong khi đó nguồn nguyên liệu cung cho chế biến gặp khó khăn lớn trong đó lượng tôm sú giảm sụt lớn do thất mùa trên diện rộng, nguồn nguyên liệu thay thế là tôm thẻ thì dao động thất thường; lãi suất ngân hàng vẫn còn ở mức cao cộng với việc một số tổ chức tín dụng, ngân hàng thắt chặt tín dụng rút vốn vay ở các doanh nghiệp, trong đó Công ty Út Xi bị rút vốn hơn 200 tỷ ...; Chính các yếu tố đó đã dẫn đến việc khó khăn trong việc hoàn thành được kế hoạch trong năm 2019, cụ thể:

- Trong năm 2019, tổng doanh thu thuần là 993,0 tỷ đồng đạt 82,75% so kế hoạch là 1.200 tỷ, và bằng 110,6% doanh thu thực hiện năm 2018 (đạt 897,6 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty năm 2019 là: 2 tỷ 762 triệu đồng giảm 42,1% so với lợi nhuận thực hiện trong năm 2018 (đạt 4 tỷ 765 triệu), Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu: 78 giảm 35,5% so với năm 2018 (đạt 121). Tổng giá trị tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2019 là 1.240,8 tỷ đồng, tăng 6,23% so với đầu năm 2019 (đạt 1.168 tỷ đồng).

#### **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:**

##### **2.1. Tình hình chung:**

Ngay từ đầu năm 2020, hầu hết các doanh nghiệp thủy sản trên địa bàn Tỉnh Sóc Trăng đều gặp những khó khăn bất lợi: từ nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá tăng đột biến – đến việc lực lượng lao động thiếu hụt một cách trầm trọng; Khó khăn lớn nhất là dịch bệnh COVID 19 hiện đang diễn biến khó lường, vãn nạn này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất của các doanh nghiệp khi vào vụ mùa. Nhận định về tình hình khó khăn trên, tập thể Ban Lãnh đạo Công ty đã cố gắng vượt qua những khó khăn, chỉ đạo sâu sát các nhiệm vụ dưới đây nhằm thúc đẩy công tác sản xuất kinh doanh, bao gồm:



- Việc huy động nguồn nguyên liệu cung cho sản xuất: Công ty đã cố gắng huy động lượng nguyên liệu thông qua các hợp đồng tiêu thụ thủy sản ký với các trang trại, hộ nuôi tôm và hợp đồng với các doanh nghiệp các Tỉnh lân cận để cung cấp, ít nhiều có thể đảm bảo nguyên liệu đủ cung cho sản xuất; tuy nhiên về giá nguyên liệu: do ảnh hưởng dịch bệnh, nguồn nước, sản lượng thu hoạch thấp nên giá nguyên liệu không ổn định có chiều hướng tăng dần, nguồn nguyên liệu tôm sú không ổn định về số lượng, chất lượng và size cỡ, ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận mang lại cho doanh nghiệp trong năm qua.

- Quá trình sản xuất, doanh nghiệp phải thường xuyên nắm bắt tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID 19, qua đó cân đối lượng nguyên liệu cho phù hợp cộng với liên lạc thường xuyên với khách hàng ở các thị trường, để bố trí sản xuất đảm bảo trong việc xuất hàng tránh trường hợp hàng trữ kho lạnh quá nhiều cộng với kéo dài, ảnh hưởng lớn đến nguồn vốn trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Về lực lượng lao động: như các năm trước đây cứ sau Tết nguyên đán, lao động lại thiếu hụt với số lượng lớn và kéo dài nhiều tháng trong mùa vụ, bằng nhiều hình thức tuyển dụng cũng như các chính sách thu hút lao động, ít nhiều Công ty cũng tạm khắc phục được khó khăn về lao động trong những thời điểm cần tập trung lao động cho yêu cầu sản xuất.

- Về nguồn vốn: dù gặp nhiều khó khăn nhưng thời gian qua Lãnh đạo Công ty đã phải nỗ lực vận thân bằng nhiều cách nhằm huy động được nguồn vốn tập trung cho thu mua nguồn nguyên liệu cung cho sản xuất, đảm bảo duy trì sản xuất ổn định và thực hiện theo kế hoạch các đơn hàng đã ký trong năm 2020.

## **2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:**

Trong năm 2019 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được một số mặt sau:

1/- Sản xuất: Tổng cộng chế biến lượng hàng tôm đông là: **7.359,7** tấn thành phẩm.

2/- Hàng nội địa:

- Tổng lượng hàng bán: 32,6 tấn
- Giá trị hàng bán: 5,4 tỷ;
- Thị trường tiêu thụ: TP.HCM, Sóc Trăng và các Tỉnh, Thành phố trong vùng.

3/- Xuất khẩu:

- + Tổng lượng hàng xuất khẩu: **4.857,0** tấn
- + Giá trị kim ngạch xuất khẩu: **42,384,529 USD** đạt 83,35 % kế hoạch.

4/- Thị trường xuất khẩu trong năm 2019:

Các thị trường lớn bao gồm: Mỹ: chiếm 61,97% giá trị xuất khẩu của Công ty, Trung Quốc: 19,12%, Nhật: 9,93%, Châu Âu: 5,19%,; và Thị trường khác chiếm 3,79%.

5/- Kết quả thực hiện trong năm 2019:

- Tổng doanh thu thuần: 987 tỷ 439 triệu;
- Tổng chi phí: 984 tỷ 677 triệu;
- Lợi nhuận sau thuế: 2 tỷ 762 triệu;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 78.



### **3. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Căn cứ chỉ tiêu được Hội đồng quản trị Công ty giao, Ban Điều hành dự kiến kế hoạch thực hiện công tác sản xuất kinh doanh trong năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

◆ Khối lượng sản xuất:	6.000 tấn thành phẩm; trong đó:
● Sản lượng xuất khẩu:	5.800 tấn;
◆ Doanh thu xuất khẩu:	43,680,000 USD;
◆ Doanh thu hàng nội địa:	11,2 tỷ đồng;
◆ Tổng doanh thu:	1.032 tỷ đồng;
◆ Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt:	10,3 tỷ đồng;

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

Để đảm bảo thực hiện đạt kế hoạch đề ra trong năm 2020, Ban Điều hành cần tập trung thực hiện các mặt công tác như sau:

#### **Kế hoạch thực hiện:**

##### **\* Về Kế hoạch huy động nguồn vốn, phục vụ cho yêu cầu phát triển Công ty:**

- Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh năm 2020 được Hội đồng quản trị đã thống nhất và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 25/04/2020, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc cố gắng tập trung huy động mọi nguồn lực về vốn và tài sản, cộng với việc huy động các khoản vay tín dụng đã được các Ngân hàng và tổ chức tín dụng khu vực tỉnh Sóc Trăng đồng ý trên kế hoạch, sẽ góp phần vào công tác thu mua nguồn nguyên liệu đáp ứng nhu cầu kế hoạch chế biến và xuất khẩu trong năm 2020.

##### **\* củng cố, sắp xếp lại công tác tổ chức và kiểm soát tốt chi phí sản xuất:**

- Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc sẽ sắp xếp tổ chức bộ máy quản trị sản xuất cho phù hợp với tình hình phát triển mới. Tinh gọn bộ máy quản lý, bố trí phù hợp từng vị trí trong hoạt động sản xuất hướng đến quản trị hiệu quả trong công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ cho từng hoạt động sản xuất, tránh những lãng phí không cần thiết, từng bước nâng cao công tác quản trị sản xuất mang lại lợi ích cho đơn vị, góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

##### **\* Tăng sản lượng, tăng mặt hàng và thị trường xuất khẩu, tiếp tục triển khai kế hoạch tiêu thụ mạnh sản phẩm UTXICO tại thị trường nội địa:**

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các thiết bị phụ trợ trong dây chuyền sản xuất của Xí nghiệp sản xuất, nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng sản phẩm và tăng năng suất cũng như sản lượng, đồng thời đảm bảo chế biến những mặt hàng mới theo yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu UTXICO ngay tại thị trường nội địa. Qua các năm doanh thu nội địa tăng nhanh, cùng với cơ cấu lợi nhuận trên doanh thu khá cao (từ 05% đến 10%) và ít rủi ro, đây sẽ là nguồn thu nhập tương đối lớn, góp phần vào tổng thu nhập của Công ty nếu khai thác tốt thị trường này.





- Mở rộng thị trường xuất khẩu: Ngoài những thị trường truyền thống hiện nay như: Nhật, Hoa Kỳ, Trung quốc các nước Châu Âu, Úc – Công ty đang hướng ra thị trường các nước Đông Âu, Châu Á, và các nước Ả Rập – dựa trên sản phẩm đa dạng, chất lượng và sản lượng xuất khẩu của Công ty trong tương lai. Tăng cường đẩy mạnh các sản phẩm sang thị trường Mỹ, do tại đây đã có đối tác là Công ty T&T sẽ tổ chức việc tiêu thụ sản phẩm UTXICO tại các siêu thị, Nhà hàng, v.v. . tại Hoa kỳ.

**\* Xây dựng vùng nguyên liệu và thu mua nguyên liệu phục vụ cho sản xuất:**

+ Tập trung vào các vùng nuôi hiện nay do bộ phận Đầu tư theo dõi quản lý, xây dựng các ao nuôi thí điểm: phục vụ cho việc áp dụng các tiêu chuẩn GAP cho vùng nuôi.

+ Liên kết 3 nhà: Hộ nuôi tôm – Ngân hàng – Công ty, trong đó: Ngân hàng sẽ tiếp cận với các hộ nuôi tôm, thông qua giới thiệu của Công ty, sau khi thẩm định sẽ đầu tư vốn, thức ăn, con giống (có chọn lọc), Công ty tổ chức kỹ sư đến các hộ nuôi để tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ về mặt kỹ thuật - tổ chức thu mua sản phẩm; các hộ nuôi lo ao nuôi, trực tiếp nuôi tôm và có nghĩa vụ hoàn vốn và lãi cho Ngân hàng.

+ Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, nhằm ngăn chặn kịp thời dư lượng chất kháng sinh theo qui định, kiểm soát hơn nữa Ethoxyquin ở thị trường Nhật và các thị trường khó tính khác.

+ Dự kiến được tình hình thiếu hụt nguồn nguyên liệu chính là: tôm sú do mất mùa và sụt giảm gần 70% diện tích ao nuôi tôm sú trong tỉnh chuyển sang nuôi tôm thẻ; Công ty đã có kế hoạch chuyển đổi sang một số loại nguyên liệu khác như: tôm thẻ, các loại tôm biển, thông qua việc triển khai các mẫu sản phẩm mới theo nguồn nguyên liệu đã chuyển đổi, chào hàng và đã nhận được những hợp đồng mới từ phía khách hàng, trên cơ sở đó đại diện Công ty đã ký hợp đồng với một số đơn vị ở khu vực miền trung cung cấp nguyên liệu cho Công ty trong thời gian tới.

Những khó khăn từ cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới và cuộc khủng hoảng nợ công ở Châu Âu vẫn tiếp diễn; Tháng 12 năm 2019 lại xuất hiện dịch bệnh COVID 19, đã ảnh hưởng không chỉ ở Việt Nam, mà cả thế giới trên mọi phương diện, nhất là đối với các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu; Điều này sẽ tác động trực tiếp đến quá trình phát triển cũng như kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty hy vọng rằng: bằng sự nỗ lực và quyết tâm cao của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên trong thời gian tới, Công ty Út Xi sẽ đạt và vượt kế hoạch đã đề ra.

**IV. Báo cáo tài chính năm 2019:**

Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính và Kế toán Phía Nam (AASCS):



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện  
Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019.

#### I. CÔNG TY

##### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200203836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 15/06/2006 và thay đổi lần thứ 16 ngày 13/08/2015.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : 354.000.000.000 VND

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2019 : 354.000.000.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

##### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Chế biến và xuất khẩu thủy sản

##### 3. Ngành nghề kinh doanh

- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
- Xây dựng nhà các loại
- Nuôi trồng thủy sản nội địa
- Sản xuất giống thủy sản
- Buôn bán thủy sản
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Xây dựng công trình đường bộ
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- Cho thuê xe có động cơ
- Chế biến và bảo quản rau quả
- Buôn bán rau, quả
- Buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản

##### 4. Mô hình hoạt động

*Công ty có các đơn vị thành viên trực thuộc sau:*

Tên	Địa chỉ
- Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Hoàng Phương	Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng
- Xí nghiệp Kho vận Hoàng Nhã	Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng
- Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Hoàng Phong	Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện  
Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019 được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

#### III. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2019 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

#### IV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

##### Hội đồng Quản trị

Ông	Nguyễn Triệu Đông	Chủ tịch
Bà	Lý Bích Quyên	Thành viên
Ông	Trương Văn Phước	Thành viên
Ông	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên
Ông	Trương Trúc Linh	Thành viên
Ông	Nguyễn Hoàng Nhã	Thành viên

##### Ban Giám đốc

Bà	Lý Bích Quyên	Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Hoàng Phương	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Trương Văn Phước	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Hoàng Nhã	Phó Tổng Giám đốc

##### Ban Kiểm soát

Ông	Đào Trường Hận	Trưởng ban
Ông	Lê Thanh Sơn	Thành viên
Ông	Nguyễn Văn Lực	Thành viên

##### Đại diện pháp luật

Bà	Lý Bích Quyên
----	---------------

##### Kế toán trưởng

Ông	Đỗ Thành Nhơn
-----	---------------

Theo danh sách trên, không ai trong Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát sử dụng quyền lực mà họ được giao trong việc quản lý, điều hành Công ty để có được bất kỳ một lợi ích nào khác ngoài những lợi ích thông thường từ việc nắm giữ cổ phiếu như các cổ đông khác.

#### V. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) bày tỏ nguyện vọng tiếp tục làm công tác kiểm toán cho Công ty.





## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi  
Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện  
Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### VI. CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này.
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm 2019, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

#### VII. CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### VIII. PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019.

Duyệt, ngày 18 tháng 03 năm 2020

TM. Hội đồng Quản trị  
Chủ tịch



Nguyễn Triệu Đông

Sóc Trăng, ngày 18 tháng 03 năm 2020

TM. Ban Giám đốc  
Tổng Giám đốc

Lý Bích Quyên



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng



**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM**  
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

Số: 160/BCKT/TC/2020/AASCS

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** - **Cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi**  
- **Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi**  
- **Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi, được lập ngày 17/02/2020, từ trang 07 đến trang 47, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. HCM ngày 18 tháng 03 năm 2020

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Phó Tổng Giám đốc

**Đỗ Khắc Thanh**

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0064-2018-142-1

Kiểm toán viên

**Dương Nguyên Thúy Mai**

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0848-2018-142-1



29 Vo Thi Sau Street, District 1, Ho Chi Minh City  
Tel: (028) 3820 5944 - (028) 3820 5947 - Fax: (028) 3820 5942  
Email: info@aascs.com.vn Website: www.aascs.com.vn

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.086.865.908.055</b>	<b>1.002.355.084.458</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>5.502.602.768</b>	<b>9.764.117.668</b>
1. Tiền	111		5.502.602.768	9.764.117.668
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>15.466.073.065</b>	<b>15.466.073.065</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	15.466.073.065	15.466.073.065
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>368.378.270.460</b>	<b>381.071.750.695</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	267.410.452.772	265.161.091.966
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		67.723.478.430	86.259.473.618
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	41.810.820.922	38.249.851.630
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(8.566.481.664)	(8.598.666.517)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.6</b>	<b>693.414.374.955</b>	<b>590.428.129.551</b>
1. Hàng tồn kho	141		693.414.374.955	590.428.129.551
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>4.104.586.807</b>	<b>5.625.013.479</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.365.461.280	210.538.643
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.541.390.789	5.227.089.527
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	197.734.738	187.385.309
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>154.008.042.737</b>	<b>165.735.828.725</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>130.389.108.933</b>	<b>142.741.506.457</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	101.271.412.795	113.623.810.319
- Nguyên giá	222		346.898.652.795	347.615.725.864
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(245.627.240.000)	(233.991.915.545)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	29.117.696.138	29.117.696.138
- Nguyên giá	228		29.370.054.590	29.370.054.590
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(252.358.452)	(252.358.452)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.7</b>	<b>22.652.323.992</b>	<b>22.652.323.992</b>
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		22.652.323.992	22.652.323.992
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>556.634.320</b>	<b>275.552.420</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2	921.580.000	921.580.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(364.945.680)	(646.027.580)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>409.975.492</b>	<b>66.445.856</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	409.975.492	66.445.856
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>1.240.873.950.792</b>	<b>1.168.090.913.183</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Báo cáo tài chính

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>929.605.200.543</b>	<b>859.107.790.226</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>898.320.950.543</b>	<b>760.968.990.226</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	159.776.234.474	79.713.670.998
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	2.956.043.587	2.952.956.587
4. Phải trả người lao động	314		4.635.389.000	4.348.226.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	188.435.203.443	149.410.192.464
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	28.726.207.140	25.382.964.665
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.11	511.583.432.190	497.429.045.695
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.208.440.709	1.731.933.817
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>31.284.250.000</b>	<b>98.138.800.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.11	31.284.250.000	98.138.800.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343		-	-





**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>311.268.750.249</b>	<b>308.983.122.957</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V.16	<b>311.268.750.249</b>	<b>308.983.122.957</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		354.000.000.000	354.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		354.000.000.000	354.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		484.047.273	484.047.273
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(320.000)	(320.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		7.885.504.141	7.647.250.695
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(51.100.481.165)	(53.147.855.011)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(53.862.615.349)	(57.912.923.934)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.762.134.184	4.765.068.923
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>1.240.873.950.792</b>	<b>1.168.090.913.183</b>



Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Đỗ Thành Nhơn



Lý Bích Quyên

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	VI.1	<b>993.046.202.069</b>	<b>900.021.664.119</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2		2.393.464.360
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)</b>	<b>10</b>		<b>993.046.202.069</b>	<b>897.628.199.759</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	863.512.363.046	759.032.322.512
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>		<b>129.533.839.023</b>	<b>138.595.877.247</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	12.769.609.595	3.588.195.964
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	61.533.016.549	77.005.736.597
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		50.748.598.696	63.722.017.765
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8	68.621.380.170	48.085.828.068
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	9.775.573.195	12.329.945.045
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}</b>	<b>30</b>		<b>2.373.478.704</b>	<b>4.762.563.501</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.6	477.821.820	811.585.228
12. Chi phí khác	32	VI.7	89.166.340	809.079.806
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>		<b>388.655.480</b>	<b>2.505.422</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>		<b>2.762.134.184</b>	<b>4.765.068.923</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>		<b>2.762.134.184</b>	<b>4.765.068.923</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	78	121
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.12	78	121

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Tổng Giám đốc

Đỗ Thành Nhơn

Lý Bích Quyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi**  
Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề,  
tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày  
31/12/2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ***(Theo phương pháp trực tiếp)***Năm 2019***Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		875.378.731.955	752.751.137.634
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(748.627.412.518)	(568.159.177.457)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(60.724.197.045)	(58.285.171.000)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(19.112.096.851)	(12.535.519.217)
5. Thuế TNDN đã nộp	05		-	-
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		155.299.280.112	127.178.918.965
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(159.529.463.890)	(140.618.831.225)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>42.684.841.763</b>	<b>100.331.357.700</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.504.300.000)	(830.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	1.877.084.182
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		32.184.853	41.555.245
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		65.080.326	839.680.773
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(1.407.034.821)</b>	<b>1.928.320.200</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi  
Số 24, đường tỉnh lộ 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề,  
tỉnh Sóc Trăng

**Báo cáo tài chính**  
Cho năm tài chính 2019 kết thúc vào ngày  
31/12/2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ***(Theo phương pháp trực tiếp)*

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

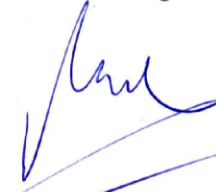
Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		646.870.110.547	589.420.175.138
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(690.688.864.197)	(678.842.538.158)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(43.818.753.650)</b>	<b>(89.422.363.020)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(2.540.946.708)</b>	<b>12.837.314.880</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>9.764.117.668</b>	<b>315.044.145</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1.720.568.192)	(3.388.241.357)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)</b>	<b>70</b>		<b>5.502.602.768</b>	<b>9.764.117.668</b>

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

  
Đỗ Thành Nhơn

  
Lý Bích Quyên





**V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:**

**1. Kiểm toán độc lập:**

Tổ chức chịu trách nhiệm kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2019:

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM**



Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: (+84)28-3820 5944; Fax: (+84)28-3820 5942;

Website: [www.aascs.com.vn](http://www.aascs.com.vn) Email: [info@aascs.com.vn](mailto:info@aascs.com.vn)

Xem chi tiết ý kiến của kiểm toán viên được trình bày ở mục IV báo cáo tài chính và chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

**2. Kiểm toán nội bộ:**

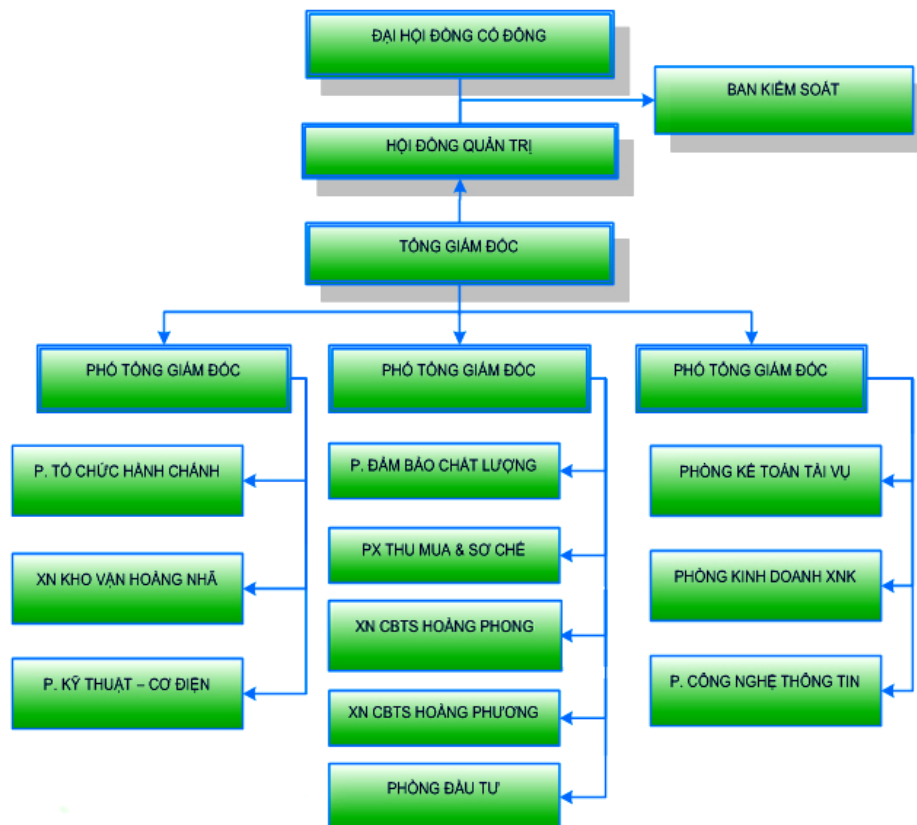
Kiểm toán viên nội bộ sau khi soát xét báo cáo tài chính do Phòng kế toán tài vụ lập gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 cũng như luồng tiền luân chuyển trong năm phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi cho năm tài chính 2019.

Sau khi tham khảo ý kiến của kiểm toán viên độc lập, kiểm toán viên nội bộ Công ty chấp nhận toàn bộ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi như trình bày ở mục IV.

**VI. Các công ty có liên quan: Không.**

**VII. Tổ chức nhân sự:**

**Cơ cấu tổ chức:**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**Ban điều hành Công ty:****- Hội đồng quản trị:**

Stt	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ Học vấn	Quê quán	Chức vụ
1	Nguyễn Triệu Đông	Nam	1960	12/12	Sóc Trăng	CT.HĐQT
2	Lý Bích Quyên	Nữ	1980	CN anh văn	Sóc Trăng	Thành viên
3	Trương Văn Phước	Nam	1959	12/12	Sóc Trăng	Thành viên
4	Nguyễn Hoàng Phương	Nam	1972	12/12	Sóc Trăng	Thành viên
5	Nguyễn Hoàng Nhã	Nam	1984	CN QTKD	Sóc Trăng	Thành viên
6	Trương Trúc Linh	Nam	1971	TC.QLNVGT	Bến Tre	Thành viên

**- Ban kiểm soát:**

Stt	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ	Quê quán	Chức vụ
1	Đào Trường Hận	Nam	1970	CN Kế toán QTri	Sóc Trăng	Trưởng ban
2	Lê Thanh Sơn	Nam	1959	Trung cấp pháp lý	Cần Thơ	Thành viên
3	Nguyễn Văn Lực	Nam	1973	Kỹ sư Chế biến TS	Sóc Trăng	Thành viên

**- Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng:**

Stt	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ	Quê quán	Chức vụ
1	Lý Bích Quyên	Nữ	1980	CN anh văn	Sóc Trăng	Tổng giám đốc
2	Trương Văn Phước	Nam	1959	12/12	Sóc Trăng	P.Tổng giám đốc
3	Nguyễn Hoàng Phương	Nam	1972	12/12	Sóc Trăng	P.Tổng giám đốc
4	Nguyễn Hoàng Nhã	Nam	1984	CN.QTKD	Sóc Trăng	P.Tổng giám đốc
5	Đỗ Thành Nhơn	Nam	1978	Thạc sỹ TCNH	Cà Mau	Kế toán trưởng

**\* Tóm tắt lý lịch các thành viên trong Ban điều hành, Ban Kiểm soát Công ty:****- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:**

<b>Họ và tên: NGUYỄN TRIỆU ĐÔNG</b>	
☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1960;
☞Nơi sinh:	Mỹ Xuyên, Sóc Trăng;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	Số SL01-17 Đường số 11, Khu đô thị 5A, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

☞Điện thoại liên lạc:	0299.3660656;
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	CEO do Đại học Kinh tế TP.HCM đào tạo
☞Quá trình công tác:	- Năm 1980 – 1994: Tham gia công tác tại Công ty Nông sản thực phẩm tỉnh Hậu Giang (nay là Công ty Thương mại Cần Thơ) với chức vụ: Trưởng trạm thu mua của các huyện Long Mỹ, Thốt Nốt. -1994-02/2002: Phụ tiếp gia đình làm kinh doanh thủy sản. - T02/2002 - nay: Thành lập Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Út Xi, T6/2006 chuyển thành Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi;
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

**Họ và tên: LÝ BÍCH QUYÊN**

☞Giới tính:	Nữ;
☞Ngày tháng năm sinh:	1980;
☞Nơi sinh:	Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	Số BD 01-03 Khu Dân cư Minh Châu, QL1A, Phường 7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng,
☞ Điện thoại liên lạc:	0299.3660565
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	Cử nhân anh văn
☞Quá trình công tác:	Từ 2005 – nay: Công tác tại Công ty CP CBTS Út Xi
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi; Tổng giám đốc Công ty.
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

**Họ và tên: TRƯƠNG VĂN PHƯỚC**

☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1959;
☞Nơi sinh:	Mỹ Xuyên, Sóc Trăng;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

↳ Dân tộc:	Kinh;
↳ Địa chỉ thường trú:	Số 44 lô KTM 05 Đường số 6, Khu đô thị 5A, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
↳ Điện thoại liên lạc:	0299.3660565;
↳ Trình độ học vấn:	12/12
↳ Trình độ chuyên môn:	CEO do Đại học Kinh tế TP.HCM đào tạo
↳ Quá trình công tác:	- Năm 1980 – 1994: Tham gia công tác tại Công ty Nông sản thực phẩm tỉnh Hậu Giang (Công ty Thương mại Cần Thơ) với chức vụ là Cán bộ Trạm Giao dịch của Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. - T02/2002 - nay: Cùng với một số thành viên trong gia đình thành lập Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Út Xi; T6/2006 chuyển thành Công ty CP CBTS Út Xi
↳ Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi; Phó Tổng giám đốc Công ty.
↳ Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
↳ Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

**Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG**

↳ Giới tính:	Nam;
↳ Ngày tháng năm sinh:	1972;
↳ Nơi sinh:	Mỹ Xuyên, Sóc Trăng;
↳ Quốc tịch:	Việt Nam;
↳ Dân tộc:	Kinh;
↳ Địa chỉ thường trú:	Số BD 01-03 Khu Dân cư Minh Châu, QL1A, Phường 7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng,
↳ Điện thoại liên lạc:	0299.3660565;
↳ Trình độ học vấn:	12/12
↳ Trình độ chuyên môn:	CEO do Đại học Kinh tế TP.HCM đào tạo
↳ Quá trình công tác:	- Năm 1991 – 2001: Học phổ thông xong phụ giúp gia đình trong công tác kinh doanh của DNTN Út Xi. - T02/2002 – nay: Góp vốn thành lập Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Út Xi; T6/2006 chuyển thành Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi
↳ Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi; Phó Tổng giám đốc Công ty; phụ trách sản xuất.
↳ Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
↳ Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

<b>Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG NHÃ</b>	
☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1984;
☞Nơi sinh:	Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	BD 03 Khu Dân cư Minh Châu, QL1A, P.7, Tp Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
☞Điện thoại liên lạc:	0299.3660565;
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	Cử nhân QTKD Trường Strayer University, Washington, D.C. Hoa Kỳ
☞Quá trình công tác:	Từ tháng 02/2002 – đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Chế biến thủy sản Út Xi;
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP CBTS Út Xi; Phó Tổng giám đốc Công ty, phụ trách quan hệ khách hàng;
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

<b>Họ và tên: TRƯƠNG TRÚC LINH</b>	
☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1971;
☞Nơi sinh:	Xã Tân Thạnh, Châu Thành, Bến Tre;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	34/5 QL1A, khóm 5, P.2, Tp Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
☞Điện thoại liên lạc:	0299.3660565;
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	Trung cấp quản lý nghiệp vụ giao thông
☞Quá trình công tác:	- Năm 1991 – 2001: Học phổ thông xong phụ giúp gia đình trong công tác kinh doanh của DNTN Út Xi. - T02/2002 – nay: Làm việc tại Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã trực thuộc Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi; Phó giám đốc Xí nghiệp kho vận Hoàng Nhã;
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**- Ban kiểm soát:**

<b>Họ và tên: ĐÀO TRƯỜNG HẬN</b>	
☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1970;
☞Nơi sinh:	Thị xã Sóc Trăng;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	49 Nguyễn Văn Linh, Khóm 6, Phường 2, TP Sóc Trăng
☞Điện thoại liên lạc:	0299.3852955;
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	ĐH quản trị kinh doanh, chuyên ngành Kế toán quản trị;
☞Quá trình công tác:	Từ năm 2003 cho đến nay công tác tại Công ty Cổ phần CBTS Út Xi qua các giai đoạn: - 01/2003-12/2003: Kế toán XN Khánh Lợi; - 01/2004-12/2005: Cán bộ Phòng Kế toán Công ty; -01/2006-12/2008: Phụ trách Kế toán XN Hoàng Phương; -01/2009 đến nay: Phó Giám đốc rồi Giám đốc Xí nghiệp Kho vận Hoàng Nhã, chi nhánh Công ty Út Xi.
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát; Giám đốc Xí nghiệp Kho vận Hoàng Nhã, Chi nhánh Cty CP CBTS Út Xi.
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

<b>Họ và tên: LÊ THANH SƠN</b>	
☞Giới tính:	Nam;
☞Ngày tháng năm sinh:	1959;
☞Nơi sinh:	Thốt Nốt, Cần Thơ;
☞Quốc tịch:	Việt Nam;
☞Dân tộc:	Kinh;
☞Địa chỉ thường trú:	4/48 Huyện Thanh Quan, P.Thới Bình, Ninh Kiều, Cần Thơ
☞Điện thoại liên lạc:	0299.3852955;
☞Trình độ học vấn:	12/12
☞Trình độ chuyên môn:	Trung cấp pháp lý;
☞Quá trình công tác:	- Năm 1977 – 1982: Đi bộ đội công tác ở tỉnh Kam Pông Chơ Năng, Campuchia;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T10/1982: Phục viên về công tác ở Phòng Tổ chức hành chánh Công ty Thương mại Cần Thơ - Năm 1995: Xin nghỉ và về công tác tại địa phương;</li> <li>- Năm 2000 – 2002: Công tác tại Phòng Kế hoạch của Công ty Giày Cần Thơ;</li> <li>- T07/2002 – đến nay: Công tác tại Phòng Tổ chức Công ty Út Xi, sau chuyển về phụ trách Phòng Đầu tư Công ty.</li> </ul>
☞ Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát; Trưởng phòng Đầu tư Cty CP CBTS Út Xi.
☞ Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞ Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

<b>Họ và tên: NGUYỄN VĂN LỰC</b>	
☞ Giới tính:	Nam;
☞ Ngày tháng năm sinh:	14/01/1973
☞ Nơi sinh:	Bà Rịa, Vũng Tàu.
☞ Quốc tịch:	Việt Nam;
☞ Dân tộc:	Kinh;
☞ Địa chỉ thường trú:	ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, Sóc Trăng
☞ Điện thoại liên lạc:	0299.3852955;
☞ Trình độ học vấn:	12/12
☞ Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Nuôi trồng thủy sản.
☞ Quá trình công tác:	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ tháng 09/182 đến tháng 12/2001: công tác ở Trung tâm Khuyến ngư tỉnh Sóc Trăng.</li> <li>- Từ tháng 01/2002 đến nay công tác ở Công ty TNHH CBTS Út Xi nay là Công ty Cổ phần CBTS Út Xi.</li> </ul>
☞ Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát; Phó Trưởng phòng Đầu tư Công ty CP CBTS Út Xi.
☞ Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞ Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

**- Kế toán trưởng Công ty:**

<b>Họ và tên: ĐỖ THÀNH NHON</b>	
☞ Giới tính:	- Nam
☞ Ngày tháng năm sinh:	- 08/10/1978
☞ Nơi sinh:	- Cà Mau
☞ Quốc tịch:	- Việt Nam
☞ Dân tộc:	- Kinh

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

☞Địa chỉ thường trú:	- Ấp Tân Thành, Xã Tân Duyệt, Huyện Đầm Dơi, Cà Mau
☞Điện thoại liên lạc:	- 02993.852955 (Ext: 8018) - 0918037150
☞Trình độ học vấn:	- 12/12
☞Trình độ chuyên môn:	- Thạc sĩ Tài Chính Ngân Hàng
☞Quá trình công tác:	- Từ 11/2001 đến 10/2002 làm việc tại Công ty XNK Hữu Nghị - CN Cà Mau - Chức vụ Q. Kế toán trưởng - Từ 11/2002 đến nay làm việc tại công ty CP CBTS ÚT XI – Chức vụ Kế toán trưởng.
☞Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng Cty CP CBTS Út Xi.
☞Hành vi vi phạm pháp luật:	Không;
☞Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không;

- Quyền lợi Ban Tổng giám đốc: Ban Tổng giám đốc hưởng lương hàng tháng theo quy chế tiền lương của Công ty được phê duyệt bởi Hội đồng quản trị và tiền thưởng được hưởng theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty sau khi quyết toán năm.

Số lượng cán bộ công nhân viên tại ngày 31/12/2019: 408 nhân sự, bao gồm:

Stt	Phân theo trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trình độ đại học, trên đại học	45	11,02%
2	Trình độ trung cấp và tương đương	39	09,58%
3	Công nhân có tay nghề chế biến thủy sản	317	77,69%
4	Công nhân đang học nghề, thử việc	07	01,71%
<b>Tổng cộng</b>		<b>408</b>	<b>100%</b>

**Chính sách đào tạo:**

Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập nâng cao tay nghề, hiểu được tầm quan trọng của mình đối với công việc, ý thức được công việc của mình từ đó tránh những động tác thừa, tăng năng suất lao động mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp. Công ty Út Xi thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo tại doanh nghiệp và bên ngoài như: tổ chức triển khai huấn luyện công nhân sản xuất các sản phẩm mới, đào tạo tay nghề, đào tạo nội dung các hệ thống quản lý chất lượng: HACCP, ISO 9001: 2000, BRC (phiên bản 4), ISO 14001: 2004, ISO 22000:2005 .v.v... Ngoài ra Công ty thường xuyên cử cán bộ chuyên môn tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn bên ngoài nhằm hoàn thiện và cập nhật kiến thức mới phục vụ công tác chuyên môn ngày một hiệu quả.

**Chính sách lương, thưởng**

Công ty luôn có chính sách đãi ngộ thông qua tiền lương, thưởng trả cho người lao động, nhằm tạo điều kiện cho người lao động có thu nhập tương đối ổn định, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp. Công ty Út Xi trả lương theo sản phẩm làm ra căn cứ vào định mức khoán và hệ số tiền lương được công khai, luôn tạo sự công bằng cho người lao động; là động lực



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

tạo tính cạnh tranh lành mạnh trong lao động sản xuất, qua đó lãnh đạo doanh nghiệp luôn chú trọng vào mức thu nhập tăng hơn theo từng năm. Mức thu nhập bình quân của người lao động qua 04 năm liền kê bao gồm:

Chỉ tiêu/ 01 lao động	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Thu nhập bình quân/ tháng (VNĐ)	3.585.000	3.625.000	3.675.000	3.750.000

Ngoài những khoản thu nhập từ lương, Người lao động còn được Công ty bố trí nhà tập thể, và hỗ trợ tiền nhà trọ cho những lao động làm việc từ 01 năm trở lên, Công ty hỗ trợ một phiếu ăn trưa cho người lao động làm việc trong ngày.

Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập nâng cao tay nghề, hiểu được tầm quan trọng của mình đối với công việc, ý thức được công việc của mình từ đó tránh những động tác thừa, tăng năng suất lao động mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

### **VIII. Thông tin cổ đông và Hội đồng quản trị:**

#### **Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi được nêu ở mục VII, các thành viên không trực tiếp điều hành Công ty gồm:

- |                      |                               |
|----------------------|-------------------------------|
| 1. Nguyễn Triệu Dũng | Chủ tịch Hội đồng quản trị;   |
| 2. Trương Trúc Linh  | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| 3. Đào Trường Hận    | Trưởng Ban kiểm soát;         |
| 4. Lê Thanh Sơn      | Thành viên Ban kiểm soát;     |
| 5. Nguyễn Văn Lực    | Thành viên Ban kiểm soát.     |

#### **• Hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

- Hội đồng Quản trị của công ty gồm có 7 thành viên, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Các thành viên thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định kịp thời, theo phương thức vì lợi ích cao nhất của công ty và Cổ đông. Từ tháng 08/ 2018 HĐQT chỉ còn lại 06 thành viên, do ông Nguyễn Thanh Tùng xin từ nhiệm thành viên HĐQT vì lý do gia cảnh.

- Trong năm 2019, HĐQT công ty tổ chức các cuộc họp thường kỳ và bất thường, để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý, sáu tháng, chín tháng, năm 2019. Nhằm điều chỉnh chính sách kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong điều hành doanh nghiệp, tuân thủ pháp luật Nhà Nước, Điều lệ công ty và các nghị quyết đã ban hành, như:

+ Thông qua công tác phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 theo cơ cấu mới; Phân tích, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

+ Xem xét và thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm 2020;



- + Xem xét và thông qua phương án xin tái cấp hạn mức tín dụng ở các ngân hàng thương mại đang giao dịch với công ty;
- + Chỉ đạo ban điều hành và bộ phận công bố thông tin công bố kịp thời các sự kiện xảy ra ở công ty theo quy định.

Qua xem xét các biên bản cuộc họp, quá trình điều hành của HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy các quyết định của HĐQT đều hướng đến mục đích chung là mang lại lợi ích cho Công ty, đảm bảo vai trò định hướng phát triển của công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Pháp luật Nhà Nước.

● **Hoạt động Ban Kiểm soát trong năm 2019:**

Ban kiểm soát có 3 thành viên, nhiệm kỳ 2015 – 2020 bao gồm:

1. Ông Đào Trường Hận - Trưởng ban;
2. Ông Lê Thanh Sơn - Thành viên;
3. Ông Nguyễn Văn Lực - Thành viên .

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho Cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát họp định kỳ một năm ba lần, để xem xét đánh giá hoạt động điều hành và xem xét mức độ tuân thủ của báo cáo tài chính Công ty, trước khi công bố ra bên ngoài.

- Căn cứ hoạt động năm 2019, Ban kiểm soát Công ty chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các qui định nêu trong Điều lệ Công ty và không nhận được bất cứ đơn thư khiếu nại nào từ Cổ đông có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

***Trong năm 2019, Ban kiểm soát thực hiện công việc:***

- Ban kiểm soát thực hiện vai trò của mình trong mọi hoạt động của công ty theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại điều lệ hoạt động của Công ty.
- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với Ban điều hành công ty. Thực hiện công tác thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm trước khi báo cáo ra thị trường chứng khoán và cổ đông.
- Kiểm tra giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các thông tin về báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo thường niên, báo cáo quản trị, và các thông tin liên quan đến các thành viên HĐQT và những người có liên quan giao dịch cổ phiếu công ty.
- Sau đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, Ban kiểm soát tổ chức công tác giám sát định kỳ hàng quý, sáu tháng, năm cụ thể như sau:

**\* Về hoạt động kinh doanh:**

- Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý;
- Giám sát việc thực hiện các quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; - Kiểm tra, giám sát tính pháp lý các giao dịch kinh tế, dân sự của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

**\* Về hoạt động tài chính và đầu tư:**

- Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, đầu tư, mua sắm tài sản, các vấn đề về cổ phần và các vấn đề khác có liên quan của Công ty;
- Thẩm tra báo cáo tài chính; phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ theo quy định của điều lệ;
- Giám sát các giao dịch kinh tế, dân sự liên quan đến lĩnh vực tài chính, đầu tư.

**\* Về tổ chức nhân sự:**

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật lao động và các chế độ đối với người lao động của Công ty; - Kiểm tra, giám sát việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Ban Điều hành, Kế toán trưởng và người quản lý khác trong Công ty theo đúng luật định.

**\* Các vấn đề khác:**

Theo Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền Ban kiểm soát giám sát được Trưởng ban báo cáo lên Hội đồng quản trị trước khi trình cho Cổ đông. Trong năm 2018, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp nào trong quản trị điều hành Công ty vi phạm Điều lệ Công ty và Pháp luật.

**Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:**

Thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
<b>I. Hội đồng quản trị:</b>			
1	Nguyễn Triệu Đông	Chủ tịch Hội đồng quản trị	48.000.000
2	Lý Bích Quyên	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
3	Trương Văn Phước	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
4	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
5	Nguyễn Hoàng Nhã	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
6	Trương Trúc Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
<b>Cộng:</b>			<b>198.000.000</b>
<b>II. Ban kiểm soát:</b>			
1	Đào Trường Hận	Trưởng ban kiểm soát	30.000.000
2	Lê Thanh Sơn	Thành viên kiểm soát	18.000.000
3	Nguyễn Văn Lực	Thành viên kiểm soát	18.000.000
<b>Cộng</b>			<b>66.000.000</b>
<b>Tổng cộng thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 =</b>			<b>264.000.000</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN ÚT XI**

Số 24, đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT:

	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ
1	Nguyễn Triệu Đông	Chủ tịch	7.116.000	20,10%	---
2	Lý Bích Quyên	Thành viên	65.398	0,18%	---
3	Trương Văn Phước	Thành viên	1.789.411	5,05%	---
4	Nguyễn Hoàng Phương	Thành viên	5.329.411	15,05%	Tăng 5,05% sau khi chuyển nhượng thêm 1.789.411 cp
5	Nguyễn Hoàng Nhã	Thành viên	7.973.086	22,52%	---
6	Trương Trúc Linh	Thành viên	2.160	0,01%	---
		<b>Tổng cộng:</b>	<b>22.275.466</b>	<b>62,92%</b>	

Thông tin giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan các đối tượng nói trên: Không.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi, do Hội đồng quản trị công ty lập và báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin trên website Công ty theo Luật định.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (để báo cáo)
- Đăng CBTT trên website Cty: [www.utxi.com.vn](http://www.utxi.com.vn)
- Lưu VP.

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 4 năm 2020

**CÔNG TY CP CBTS ÚT XI****CHỦ TỊCH HĐQT****NGUYỄN TRIỆU ĐÔNG**